BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

 Số: /QĐ – ĐHTN Đắk Lắk, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Ban hành Quy định Bảo đảm chất lượng giáo dục**

**tại Trường Đại học Tây Nguyên**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN**

*Căn cứ Quyết định số 298/CP ngày 11 tháng 11 năm 1977 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Tây Nguyên;*

*Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13, ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2016 ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình “Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022 – 2030”;*

*Căn cứ Quyết định số 814/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Quyết định số 78/QĐ-TTg ngày 14/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Phát triển hệ thống bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục đối với giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm giai đoạn 2022-2030” năm 2024, 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐTr ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tây Nguyên;*

*Căn cứ Quyết định số 1061/QĐ-ĐHTN-TCCB ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc Ban hành Chiến lược phát triển trường Đại học Tây Nguyên giai đoạn 2020-2027, định hướng 2035;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1**. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy định* ***Bảo đảm chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Tây Nguyên****”*.

**Điều 2.** Quy định có hiệu lực thi hành từ ngày ký và và thay thế Quyết định số 1303/QĐ-ĐHTN-QLCL ngày 09 tháng 7 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên về việc ban hành Quy định hoạt động Đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Tây Nguyên.

**Điều 3.** Trưởng phòng Quản lý chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị, viên chức, người lao động và người học trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**HIỆU TRƯỞNG**

***Nơi nhận:***

- BGH, HĐT (để báo cáo);

- Như điều 3 (để thực hiện);

- Đăng Website Trường;

- Lưu: VT; QLCL.

 BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**QUY ĐỊNH**

BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC tại Trường Đại học Tây Nguyên

*(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTN, ngày tháng năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Văn bản này quy định về nội dung, nguyên tắc triển khai các hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục đại học (BĐCLGD) của Trường Đại học Tây Nguyên; bảo đảm chất lượng về quản trị chiến lược; bảo đảm chất lượng trong đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Tây Nguyên; bảo đảm chất lượng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, quản lý tài chính và cơ sở vật chất, xếp hạng đại học tại Trường Đại học Tây Nguyên; cơ cấu tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng; trách nhiệm tổ chức thực hiện và điều khoản thi hành của các đơn vị, cá nhân có liên quan nhằm tăng cường văn hóa chất lượng từ tiến độ đến hiệu quả trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của Trường Đại học Tây Nguyên (sau đây gọi tắt là Trường).

2. Văn bản này áp dụng đối với các đơn vị thuộc hoặc trực thuộc Trường, viên chức, người lao động (VC-NLĐ), người học thuộc các hệ đào tạo của Trường; các bên liên quan (các tổ chức và cá nhân) đến hoạt động của Trường.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bảo đảm chất lượng giáo dục* là những quan điểm, chủ trương, chính sách, mục tiêu, hành động, công cụ, quy trình và thủ tục, mà thông qua sự hiện diện và sử dụng chúng có thể bảo đảm rằng sứ mạng và mục tiêu giáo dục đang được thực hiện, các chuẩn mực đang được duy trì và nâng cao (theo SEAMEO - Tổ chức Bộ trưởng giáo dục các nước Đông Nam Á (2002)).
2. *Bản mô tả chương trình đào tạo* là tài liệu cung cấp thông tin về chương trình đào tạo của nhà trường. Bản mô tả chương trình đào tạo thường bao gồm các nội dung sau: Tóm tắt mục tiêu đào tạo, chuẩn đầu ra, cấu trúc khoá học, ma trận thể hiện sự đóng góp của các học phần vào việc đạt được chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo, tóm tắt nội dung chính của các học phần, tóm tắt phương pháp dạy và học, tóm tắt phuơng pháp đánh giá, điều kiện tốt nghiệp, ngày tháng ban hành/điều chỉnh.
3. *Các bên liên quan* được đề cập đến trong quy định này bao gồm: Chuyên gia, nhà quản lý, giảng viên, VC-NLĐ, người học, đại diện của các tổ chức xã hội – hiệp hội nghề nghiệp, nhà sử dụng lao động, người học đã tốt nghiệp, gia đình người học, các đối tác, nhà đầu tư, cơ quan quản lý trực tiếp, cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.
4. *Cải tiến chất lượng* là hoạt động được thực hiện thường xuyên, liên tục để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong các hoạt động và các chương trình đào tạo của Trường (được xác định sau đối sánh/tự đánh giá/đánh giá ngoài) nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.
5. *Chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục đại học* là sự đáp ứng mục tiêu do cơ sở giáo dục (CSGD) đề ra, bảo đảm các yêu cầu về mục tiêu giáo dục của Luật Giáo dục đại học, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.
6. *Chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo* là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của chương trình đào tạo (CTĐT) của đơn vị đào tạo; bảo đảm các yêu cầu về mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật Giáo dục đại học và Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung môt số điều của Luật Giáo dục đại học; phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực trong từng lĩnh vực chuyên môn nhất định để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.
7. *Chuẩn chương trình đào tạo* của một trình độ giáo dục đại học là những yêu cầu chung, tối thiểu đối với tất cả CTĐT thuộc một ngành (hoặc của một nhóm ngành, lĩnh vực) ở trình độ đó; bao gồm yêu cầu về mục tiêu, chuẩn đầu ra (hay yêu cầu đầu ra), chuẩn đầu vào (hay yêu cầu đầu vào), khối lượng học tập tối thiểu, cấu trúc và nội dung, phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập, các điều kiện thực hiện CTĐT để BĐCLGD.
8. *Chương trình đào tạo* là một hệ thống các hoạt động giáo dục, đào tạo được thiết kế và tổ chức thực hiện để đạt được các mục tiêu đào tạo, hướng tới cấp một văn bằng giáo dục đại học ở trình độ cụ thể cho người học. Chương trình đào tạo bao gồm chương trình dạy học với: mục tiêu, khối lượng học tập, cấu trúc, nội dung, phương pháp và hình thức đánh giá đối với học phần, ngành học, trình độ đào tạo, chuẩn đầu ra phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam.
9. *Chuẩn đầu ra* là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT, gồm yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp.

*10. Cộng đồng* là các đối tượng, đối tác trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu, phát triển, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà sử dụng lao động, chính quyền các cấp và các bên liên quan trong phạm vi triển khai các hoạt động đào tạo, nghiên cứu, phát triển của cơ sở đào tạo.

1. *Đánh giá chất lượng chương trình đào tạo* là việc thu thập, xử lý thông tin, đưa ra những nhận định về hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong được xây dựng trên cơ sở các tiêu chuẩn, hướng dẫn và kiểm soát toàn bộ các hoạt động liên quan đến chương trình đào tạo của cơ sở đào tạo, bao gồm: mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; cấu trúc và nội dung chương trình đào tạo; hoạt động dạy và học; đánh giá kết quả học tập; đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên; tuyển sinh và các dịch vụ hỗ trợ người học; cơ sở hạ tầng và trang thiết bị; đầu ra và kết quả đầu ra.
2. *Đánh giá ngoài* là quá trình khảo sát, đánh giá của tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục dựa trên bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc các tổ chức kiểm định khu vực, quốc tế ban hành để xác định mức độ CSGD hoặc CTĐT đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.
3. *Đánh giá nội bộ cấp Trường Đại học Tây Nguyên* là quá trình khảo sát, đánh giá của các đồng nghiệp có kiến thức và kỹ năng đánh giá không thuộc đơn vị được đánh giá, để xác định mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của các đơn vị đào tạo và CTĐT trong Trường Đại học Tây Nguyên.
4. *Đối sánh* là hoạt động đối chiếu và so sánh các yếu tố/hoạt động của một cơ sở đào tạo/một chương trình đào tạo với các cơ sở đào tạo/chương trình đào tạo khác được lựa chọn nhằm cải tiến chất lượng.
5. *Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo* là hoạt động đánh giá, công nhận mức độ chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn đánh giá chất lượng.
6. *Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong* là toàn bộ hệ thống, nguồn lực và thông tin dành cho việc thiết lập, duy trì và nâng cao chất lượng và các tiêu chuẩn giảng dạy, học tập, nghiên cứu và dịch vụ cho cộng đồng (theo AUN – Mạng lưới các trường đại học ASEAN (2007)).
7. *Minh chứng* là các tài liệu, tư liệu, sự vật, hiện tượng, ý kiến của nhân chứng được dẫn ra để xác nhận một hoạt động, sự việc làm căn cứ để xác định mức độ đạt được của tiêu chí.
8. *Mục tiêu đào tạo* là các tuyên bố tổng quát mô tả những gì sinh viên tốt nghiệp có thể đạt được trong vòng vài năm sau khi tốt nghiệp. Các mục tiêu đào tạo được xây dựng theo nhu cầu của các bên liên quan quan trọng của CTĐT và được hỗ trợ bởi kết quả học tập của sinh viên (chuẩn đầu ra).
9. *Phục vụ cộng đồng* là các hoạt động của cơ sở đào tạo nhằm góp phần vào việc giải quyết những vấn đề cụ thể của cộng đồng, mang lại lợi ích cho xã hội, cho cộng đồng.
10. *Trách nhiệm giải trình* là công khai việc thực hiện tiêu chuẩn, chính sách chất lượng, về việc quy định, thực hiện quy định của cơ sở giáo dục đại học;Công khai báo cáo hằng năm về các chỉ số kết quả hoạt động trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với chủ sở hữu và cơ quan quản lý có thẩm quyền,chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không thực hiện quy định, cam kết bảo đảm chất lượng hoạt động;là sự thừa nhận về trách nhiệm đối với mọi hành động, mọi sản phẩm, mọi quyết định hay chính sách mà cơ sở giáo dục đưa ra trong việc lãnh đạo, quản lý và thực hiện công việc; gắn với nghĩa vụ báo cáo, giải thích cho việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến giáo dục nhằm xây dựng niềm tin công chúng và giải quyết các vấn đề mà công chúng quan tâm. Nói cách khác, trách nhiệm giải trình là việc cơ sở giáo dục giải thích và thực hiện cam kết cho giá trị chất lượng và cải tiến liên tục cho các bên liên quan như: người học, phụ huynh, công chúng, cơ quan quản lý, nhà hoạch định chính sách, cơ quan kiểm định, nhà cung cấp tài chính/nguồn lực và các bên liên quan khác.
11. *Triết lý giáo dục* là tập hợp các niềm tin liên quan (của cơ sở giáo dục và người day) có ảnh hưởng đến nối dung và phương thức dạy và học. Triết lý giáo dục trả lời cho câu hỏi về mục đích của giáo dục, vai trò của người dạy và những gì nên được dạy và bằng phương pháp nào.
12. *Văn hóa chất lượng* là một loại văn hóa tổ chức trong đó việc nâng cao chất lượng được xem là một việc làm thường xuyên. Văn hóa chất lượng bao gồm 2 yếu tố: (1) Yếu tố văn hóa/tâm lý gồm các giá trị, niềm tin, sự mong đợi và cam kết đối với chất lượng; và (2) Yếu tố quản lý gồm các quy trình được xác định rõ nhằm nâng cao chất lượng và điều phối nỗ lực cá nhân (theo EUA - Hiệp hội các đại học châu Âu (2006)).

**Điều 3. Hệ thống bảo đảm chất lượng nội bộ Trường Đại học Tây Nguyên**

Hệ thống bảo đảm chất lượng nội bộ Trường Đại học Tây Nguyên bao gồm các thành phần chủ yếu sau đây:

1. Cơ cấu tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng Trường Đại học Tây Nguyên gồm 2 cấp:

 a. Cấp Trường: Hội đồng BĐCLGD và Phòng Quản lý chất lượng Trường Đại học Tây Nguyên (thường trực). Hội đồng BĐCLGD là tổ chức có chức năng tư vấn cho Ban giám hiệu về các hoạt động BĐCL, được thành lập, giải thể theo quyết định của Hiệu trưởng. Thành phần của Hội đồng BĐCLGD gồm chủ tịch, các phó chủ tịch, thư ký và các thành viên. Hội đồng có từ … đến … người (số lẻ).

 b. Cấp đơn vị: Tổ Bảo đảm chất lượng (Tổ BĐCL) tại các đơn vị có nhiệm vụ thực hiện theo yêu cầu của Hội đồng BĐLGD. Tổ BĐCL gồm Trưởng đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác BĐCL tại đơn vị và 01 cán bộ/chuyên viên phụ trách công tác BĐCL của đơn vị. Thành viên của Tổ BĐCL do Trưởng đơn vị đề xuất phòng QLCL tham mưu lãnh đạo Trường ban hành quyết định

2. Hệ thống văn bản pháp lý về BĐCLGD do các cơ quan quản lý nhà nước quy định; các văn bản quản lý và điều hành do Trường Đại học Tây Nguyên ban hành.

3. Hệ thống công cụ và quy trình BĐCLGD gồm có các công cụ theo dõi, giám sát, công cụ đánh giá, các Quy trình và Sổ tay BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên.

**Điều 4.** Chính sách chất lượng Trường Đại học Tây Nguyên

Chất lượng giáo dục của Trường Đại học Tây Nguyên đang từng bước đạt theo tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và đào tạo (MOET) và khung bảo đảm chất lượng ASEAN, định hướng trở thành cơ sở đào tạo có uy tín, chất lượng; là trung tâm nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mang tầm quốc gia trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, nông - lâm nghiệp, môi trường, kinh tế, tự nhiên và xã hội; bảo đảm cho người học sau khi tốt nghiệp có trình độ và kỹ năng đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội, ... qua đó góp phần thực hiện tốt sứ mạng của Nhà trường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội; Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc.

Trường Đại học Tây Nguyên hướng đến một hệ thống đại học đa ngành, đa lĩnh vực, tiên phong, trọng điểm của hệ thống giáo dục đại học Việt Nam; Phát triển Trường Đại học Tây Nguyên trở thành Đại học Vùng, là trung tâm đào tạo chất lượng cao hàng đầu khu vực Tây Nguyên, thuộc nhóm trường hàng đầu khu vực Đông Nam Á và có tên trong bảng xếp hạng các trường đại học đầu khu vực châu Á về các lĩnh vực đào tạo về nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ sinh học và Y Dược.

Trường Đại học Tây Nguyên xác định những chính sách về chất lượng giáo dục như sau:

1. Người học là đối tượng trung tâm, luôn được bảo đảm quyền lợi tốt nhất trong học tập, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng, cơ hội việc làm và các dịch vụ hỗ trợ tại Nhà trường; mọi hoạt động phát triển đội ngũ giảng viên, đội ngũ nhân viên và cơ sở vật chất đều nhằm mục tiêu phục vụ người học một cách tốt hơn.

2. Liên tục duy trì và nâng cao hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong, thực hiện cải tiến chất lượng theo Chu trình P-D-C-A, lấy Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục của Bộ giáo dục và đào tạo làm cơ sở để đo lường và đánh giá.

3. Chủ động hợp tác quốc tế với các trường đại học có uy tín trong khu vực và trên thế giới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và vị thế của Nhà trường.

4. Tạo điều kiện để người học cùng với Nhà trường tham gia vào quá trình bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên.

**Chương II**

**NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN**

# Điều 5. Nguyên tắc về bảo đảm chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Tây Nguyên

# Tuân thủ đúng các quy định hiện hành của Bộ giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và của Trường. Luôn bám sát Sứ mạng, tầm nhìn, chiến lược và giá trị cốt lõi của CSGD trong từng giai đoạn.

# Bảo đảm tính trung thực, khách quan, công khai, chính xác, đầy đủ và kịp thời.

# Bảo đảm sự tham gia và hợp tác của tất cả các bên liên quan vào hoạt động BĐCLGD.

# Cấu trúc của hệ thống BĐCLGD bên trong phải bảo đảm hợp lý, vận hành hiệu quả, xác định rõ ràng trách nhiệm của các bộ phận.

# Thống nhất về tiêu chuẩn, tiêu chí, biểu mẫu, hệ thống văn bản, quy trình để theo dõi, triển khai và đo lường, đánh giá được kết quả thực hiện.

# Công khai các điều kiện BĐCLGD, các tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá hoạt động của các đơn vị và của Trường.

# Điều 6. Trách nhiệm của Trường Đại học Tây Nguyên trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục đại học

1. Hội đồng Trường Đại học Tây Nguyên quyết định về phương hướng, chiến lược BĐCLGD tại Trường Đại học Tây Nguyên theo từng giai đoạn.

2. Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động bảo đảm chất lượng của Trường Đại học Tây Nguyên theo kế hoạch chiến lược BĐCLGD đã ban hành; bảo đảm các nguồn lực để triển khai các kế hoạch bảo đảm chất lượng trong Trường Đại học Tây Nguyên.

3. Hội đồng BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên chịu trách nhiệm về chất lượng công tác tham mưu Hiệu trưởng về các vấn đề liên quan công tác BĐCLGD của Trường Đại học Tây Nguyên, bao gồm:

1. Tư vấn xây dựng, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy định trong lĩnh vực BĐCLGD.
2. Xây dựng chiến lược và kế hoạch hằng năm về công tác BĐCLGD.
3. Thành lập các đoàn đánh giá nội bộ cấp Trường và thông qua kết quả đánh giá nội bộ.

# Điều 7. Trách nhiệm của phòng Quản lý chất lượng trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục đại học tại Trường

Phòng Quản lý chất lượng chịu trách nhiệm về chất lượng hoạt động của hệ thống BĐCLGD bên trong của Trường Đại học Tây Nguyên và chất lượng công tác giám sát triển khai các hoạt động đánh giá ngoài/kiểm định chất lượng, bao gồm:

a) Thực hiện vai trò đơn vị thường trực của Hội đồng BĐCLGD.

b) Tham mưu lãnh đạo Trường và Hội đồng BĐCLGD về mục tiêu, chính sách, văn bản, thủ tục, quy định và kế hoạch cụ thể liên quan đến việc thực hiện công tác BĐCLGD.

c) Xây dựng và tư vấn ban hành chiến lược, kế hoạch BĐCL bên trong, xây dựng văn hóa chất lượng giáo dục, triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện hoạt động BĐCL trong toàn Trường; xây dựng hệ thống dữ liệu BĐCL và tiến hành khảo sát số liệu từ các bên liên quan hàng năm.

d) Điều phối các hoạt động đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng giữa các đơn vị đào tạo trong Trường với các tổ chức đánh giá ngoài và kiểm định chất lượng trong và ngoài nước. Là đầu mối và phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức định kỳ tự đánh giá, đăng ký kiểm định chất lượng CSGD và CTĐT của Trường theo quy định của Bộ GDĐT với các tổ chức kiểm định chất lượng của Việt Nam và Quốc tế thuộc danh mục các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục đã được Bộ GDĐT ban hành;

e) Lưu trữ và định kỳ cập nhật hệ thống minh chứng phục vụ kiểm định chất lượng giáo dục; đề xuất và giám sát các đơn vị thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng giáo dục; Hướng dẫn các đơn vị thu thập, lưu trữ, lập hồ sơ minh chứng cho các đơn vị làm cơ sở cho hoạt động tự đánh giá và viết báo cáo tự đánh giá;

f) Xây dựng kế hoạch và làm đầu mối tổ chức triển khai thực hiện khảo sát đánh giá các điều kiện BĐCL các CTĐT của Trường; Đầu mối tổ chức Hội nghị tổng kết rút kinh nghiệm về công tác BĐCL và tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác BĐCL;

g) Báo cáo kết quả công tác BĐCL theo yêu cầu của Ban Giám hiệu; Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng giao.

**Điều 8. Chức năng, nhiệm vụ và nguyên tắc làm việc của Hội đồng BĐCLGD Trường**

1. Chức năng

Hội đồng BĐCLGD có chức năng tư vấn cho Ban Giám hiệu về các hoạt động BĐCLGD tại Trường ĐHTN nhằm duy trì và nâng cao chất lượng của Nhà trường.

2. Nhiệm vụ

a. Tư vấn về xây dựng Chính sách chất lượng; chiến lược và Kế hoạch BĐCL của Nhà trường, giám sát đánh giá việc thực hiện chiến lược và kế hoạch này trong toàn Trường.

b. Tư vấn về việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy định và hướng dẫn sử dụng nội bộ về công tác BĐCL phù hợp với đặc thù và yêu cầu chất lượng của Trường, quy định của Bộ GDĐT và các Bộ, ngành liên quan.

c. Tư vấn xây dựng kế hoạch BĐCL hằng năm trong toàn Trường; giám sát thực hiện các nhiệm vụ về BĐCL, kiểm định chất lượng theo kế hoạch;

d. Tư vấn góp ý về kế hoạch đánh giá, kiểm định chất lượng cấp Cơ sở giáo dục; cấp chương trình đào tạo theo bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo; theo tiêu chuẩn AUN-QA và các bộ tiêu chuẩn Quốc tế khác; hỗ trợ các đơn vị đăng ký đánh giá và kiểm định chất lượng với các tổ chức đánh giá chất lượng uy tín của Việt Nam, trong khu vực và trên thế giới;

e. Tư vấn về các hoạt động tự đánh giá chất lượng và cải tiến chất lượng sau kiểm định, hoạt động phát triển văn hóa chất lượng trong Nhà trường.

3. Nguyên tắc làm việc

a. Hội đồng họp thường kỳ mỗi năm ít nhất 01 lần. Cuộc họp của Hội đồng được tiến hành khi có ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng tham dự. Khi cần thiết Hội đồng có thể họp bất thường. Trường hợp không thể tổ chức họp, chủ tịch Hội đồng có thể gửi văn bản lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng về các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ Hội đồng.

b. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Nghị quyết của Hội đồng được thông qua bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín. Kết luận của Hội đồng có hiệu lực khi có quá nửa (trên 50%) số ủy viên của Hội đồng nhất trí, biểu quyết tán thành.

c. Đối với những vấn đề cần lấy ý kiến, thường thực hội đồng chuẩn bị và gửi trước đến các thành viên, chậm nhất 7 ngày trước khi họp Hội đồng. Tùy theo yêu cầu và tính chất của vấn đề, các thành viên Hội đồng có thể cho ý kiến bằng văn bản hoặc sửa trực tiếp lên trên tài liệu dưới dạng tập tin mềm và gửi lại cho thường trực Hội đồng trước ngày họp Hội đồng, hoặc đóng góp ý kiến trực tiếp tại cuộc họp Hội đồng.

d. Phương thức làm việc của Hội đồng là nêu vấn đề, thảo luận và biểu quyết để lấy ý kiến đa số. Mọi ý kiến phát biểu và kiến nghị của Hội đồng phải được ghi chép đầy đủ trong văn bản.

e. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức phiên họp mở rộng với sự tham gia của đại biểu chính quyền, tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoặc các cán bộ trong và ngoài Trường Đại học Tây Nguyên để tham khảo ý kiến.
Các đại biểu này không tham gia biểu quyết các vấn đề của Hội đồng.

**Điều 9. Nhiệm vụ của các thành viên trong Hội đồng Bảo đảm chất lượng giáo dục**

1. Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên, chịu trách nhiệm chung về mọi hoạt động của Hội đồng và có nhiệm vụ sau đây:
 a. Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng;
 b. Chỉ đạo công tác chuẩn bị nội dung sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp của Hội đồng;
 c. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng;
 d. Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên của Hội đồng;
 đ. Phê duyệt kế hoạch hằng năm về công tác BĐCLGD;
 e. Phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các quy định trong lĩnh vực BĐCLGD;
 g. Phê duyệt các chương trình, kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục, chính sách hỗ trợ phát triển các CTĐT đạt chuẩn quốc tế;
 h. Phê duyệt các chính sách nâng cao vị thế, thứ hạng của Trường Đại học Tây Nguyên thông qua các hoạt động nghiên cứu khoa học, hợp tác với doanh nghiệp, cựu người học và các bên liên quan khác;
 i. Phê duyệt kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá, đánh giá ngoài CSGD và các CTĐT;
 k. Trong thời gian vắng mặt, Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó Chủ tịch giải quyết các công việc của Hội đồng.
 2. Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác BĐCLGD của Trường Đại học Tây Nguyên, chịu trách nhiệm về phần công việc do Chủ tịch Hội đồng phân công như sau:
 a. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết công việc của Hội đồng khi được ủy quyền.
 b. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng duyệt chương trình làm việc và các báo cáo đưa ra thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng.
 3. Thành viên thường trực Hội đồng là Trưởng phòng QLCL, có nhiệm vụ sau đây:
 a. Báo cáo trước Hội đồng kết quả các hoạt động BĐCL của Trường Đại học Tây Nguyên;
 b. Tham mưu, tư vấn cho Hội đồng về mục tiêu, chính sách, thủ tục, quy định và kế hoạch liên quan đến việc thực hiện công tác BĐCLGD.
 4. Thành viên Hội đồng là các Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên, Lãnh đạo Khoa và Phòng/ban/đơn vị chức năng trong Trường Đại học Tây Nguyên, có nhiệm vụ sau đây:
 a. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng, tham gia đóng góp ý kiến theo các nội dung của cuộc họp.
 b. Nghiên cứu nghiêm túc các tài liệu với tinh thần trách nhiệm cao, đóng góp ý kiến về những vấn đề thảo luận tại cuộc họp của Hội đồng.
 c. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về các ý kiến tư vấn và những kiến nghị của mình.
 d. Tham gia vào việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.
 đ. Thực hiện việc bảo mật tài liệu, số liệu theo quy định về bảo mật của Nhà nước và của Trường Đại học Tây Nguyên.
 5. Thành viên thư ký là 03 chuyên viên của phòng QLCL có nhiệm vụ sau đây:
 a. Giúp Hội đồng chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và điều kiện làm việc cho các cuộc họp của Hội đồng.
 b. Ghi chép đầy đủ và trung thực các ý kiến phát biểu tại các cuộc họp của Hội đồng, lập biên bản, viết báo cáo và kiến nghị của Hội đồng để Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch (được ủy quyền) thông qua.
 c. Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại cuộc họp gần nhất của Hội đồng;
 d. Thực hiện các công việc liên quan khác do Hội đồng giao.

**Điều 10. Quyền hạn các thành viên của Hội đồng Bảo đảm chất lượng giáo dục** 1. Được đảm bảo các điều kiện cần thiết, được hưởng các chế độ theo quy định của Trường Trường Đại học Tây Nguyên để thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng;
 2. Được dành thời gian nhất định để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng, được tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ về công tác BĐCL.
 3. Thảo luận và kiến nghị những vấn đề thuộc nhiệm vụ của Hội đồng; được quyền biểu quyết hoặc bảo lưu ý kiến riêng trong những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình;
 4. Trong trường hợp cần thiết có thể được tổ chức đi tìm hiểu tại chỗ những vấn đề có liên quan đến công việc của Hội đồng.

 **Điều 11. Trách nhiệm của các đơn vị và cá nhân trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục đại học**

1. Trưởng các đơn vị

a. Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động quản lý trong lĩnh vực chuyên môn.

b. Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên và Hội đồng BĐCLGD về việc thực hiện công tác BĐCLGD tại đơn vị.

c. Thực hiện việc xây dựng kế hoạch và đánh giá kết quả hoạt động của lĩnh vực chuyên môn theo các tiêu chuẩn chất lượng của Trường Đại học Tây Nguyên và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d. Ban hành kế hoạch triển khai công tác BĐCLGD tại đơn vị theo giai đoạn và từng năm học.

e. Tổ chức và phân công cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện công tác BĐCLGD tại đơn vị, làm đầu mối phối hợp thực hiện các nhiệm vụ BĐCLGD của đơn vị; cử cán bộ tham gia các hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác BĐCLGD theo kế hoạch của Nhà trường.

f. Chỉ đạo việc triển khai công tác BĐCLGD trong đơn vị.

g. Bảo bảm các nguồn lực để triển khai các kế hoạch BĐCLGD của đơn vị.

h. Định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch BĐCLGD trong từng năm học.

2. Trưởng Khoa/Bộ môn:

a. Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của Khoa/Bộ môn.

b. Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch BĐCLGD của Khoa/Bộ môn.

c. Chịu trách nhiệm rà soát, đánh giá, cập nhật CTĐT theo quy định.

d. Chỉ đạo thực hiện công tác bảo đảm, kiểm định và cải tiến chất lượng.

3. Giảng viên:

a. Chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy, trong đó bảo đảm việc thiết kế và triển khai chương trình dạy học một cách nhất quán; sử dụng đa dạng các phương pháp dạy học, lựa chọn phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để bảo đảm cho người học đạt được kết quả học tập mong đợi; phát triển và sử dụng đa dạng các công cụ, nguồn lực hỗ trợ giảng dạy; giám sát hỗ trợ người học trong quá trình học tập và rèn luyện.

b. Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động NCKH, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng.

c. Tham gia xây dựng, rà soát, cải tiến CTĐT và hoạt động giảng dạy học.

d. Tham gia công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của đơn vị.

e. Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ sư phạm và các hoạt động BĐCLGD tại đơn vị.

4. Nhân viên hỗ trợ:

a. Chịu trách nhiệm về chất lượng các hoạt động hỗ trợ được giao.

b. Đóng góp ý kiến cho lãnh đạo đơn vị nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục.

c. Tham gia công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục theo yêu cầu của đơn vị.

d. Tham gia các hoạt động nâng cao năng lực về hoạt động BĐCLGD.

5. Viên chức, người lao động phụ trách công tác BĐCLGD cấp Khoa/Bộ môn/Phòng/Trung tâm đơn vị:

a. Là đầu mối quản lý công tác BĐCLGD tại các cấp Khoa/Bộ môn/Phòng/Trung tâm đơn vị; giúp trưởng đơn vị xây dựng cơ chế bảo đảm chất lượng giáo dục đại học và thực hiện thu thập, lưu trữ thông tin phản hồi về chủ trương, chính sách, quy định, cơ chế quản lý, điều kiện nguồn lực, quy trình triển khai và kết quả đạt được về các mặt hoạt động của đơn vị theo tiêu chuẩn hiện hành.

b. Định kỳ hằng quý và hằng năm tổng hợp, phân tích các thông tin đã thu thập và xem xét các thông tin này trong mối tương quan với các mục tiêu đề ra của đơn vị và báo cáo trưởng đơn vị.

c. Tư vấn, đề xuất cho trưởng đơn vị các biện pháp, kế hoạch cải tiến và nâng cao chất lượng.

d) Là bộ phận thường trực giúp Hội đồng tự đánh giá (trong thời gian thực hiện công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục); tư vấn hỗ trợ giám sát hoạt động tự đánh giá và đánh giá ngoài của các Khoa/Bộ môn; tham gia thực hiện các yêu cầu của đoàn đánh giá ngoài theo kế hoạch chung của đơn vị.

6. Học sinh/Sinh viên/Học viên sau đại học:

a. Chịu trách nhiệm về chất lượng học tập của bản thân.

b. Đóng góp ý kiến để đơn vị đào tạo cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo thông qua các phản hồi về CTĐT, hoạt động dạy và học, cơ sở vật chất và hoạt động hỗ trợ sinh viên, học viên.

c. Tham gia các hoạt động về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục khác theo yêu cầu.

 **Điều 12. Hoàn thiện tổ chức, vận hành hiệu quả Hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong Trường Đại học Tây Nguyên**

1. Các đơn vị thiết kế, xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong nhằm hướng đến liên tục đánh giá, đo lường, kiểm soát, duy trì và cải tiến chất lượng trong mọi hoạt động chính yếu của cơ sở giáo dục như học tập, giảng dạy, nghiên cứu, và cung ứng dịch vụ.

2. Các đơn vị thực hiện các chính sách chất lượng về việc thiết lập hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong nhằm bảo đảm việc đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng được thiết lập bởi các tổ chức kiểm định chất lượng bên ngoài.

3. Cấu trúc tổ chức hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong được thống nhất từ cấp Trường đến cấp Khoa/đơn vị thuộc và trực thuộc, thể hiện sự quan tâm, cam kết của cấp lãnh đạo cao nhất Trường Đại học Tây Nguyên đối với hoạt động BĐCLGD. Mỗi cấp quản lý của Trường Đại học Tây Nguyên và các đơn vị cần xây dựng các công cụ kiểm tra, đánh giá và quản lý hiệu quả hoạt động BĐCLGD trong toàn Trường Đại học Tây Nguyên.

 **Điều 13. Xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng tại các Khoa/Đơn vị**

1. Các khoa/các đơn vị xây dựng và phát triển văn hóa chất lượng nhằm định hướng rõ sứ mạng, tầm nhìn và chiến lược phát triển phù hợp, xác định vị thế dựa trên chất lượng và văn hóa chất lượng, tạo được sự bền vững trong các hoạt động BĐCLGD.

2. Mọi thành viên (từ lãnh đạo, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, VC-NLĐ và sinh viên) phải tuân theo các giá trị, chuẩn mực, quy trình và cam kết hướng đến chất lượng với tinh thần tự giác, tự nguyện, tin tưởng, hợp tác, chịu trách nhiệm và luôn sáng tạo để cải tiến chất lượng trong giáo dục đào tạo, NCKH và PVCĐ.

3. Thông qua các cuộc họp giao ban, hội nghị VC-NLĐ, Trưởng đơn vị thực hiện truyền đạt các chủ trương, chính sách về BĐCLGD nhằm công khai, phổ biến và tuyên truyền văn hóa chất lượng. Đồng thời, đăng tải các văn bản về BĐCLGD trên trang điện tử của đơn vị và trong các bảng tin tại nơi làm việc.

 **Điều 14. Xây dựng chuẩn chương trình đào tạo linh hoạt, đặc sắc của từng Khoa; bảo đảm chất lượng; đáp ứng chuẩn đầu ra chung và hội nhập quốc tế**

1. Các Khoa chủ động trong việc xây dựng, thẩm định, phê duyệt, triển khai thực hiện, rà soát đánh giá và cải tiến CTĐT; xây dựng các quy định về tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo, công nhận và chuyển đổi tín chỉ cho người học, công nhận CTĐT của các đơn vị đào tạo khác; thực hiện trách nhiệm giải trình về chất lượng.

2. Các Khoa chuẩn hóa các CTĐT nhằm hướng đến được đánh giá khách quan từ các tổ chức kiểm định uy tín, ưu tiên các tiêu chuẩn quốc tế để có thể nhìn ra được điểm mạnh, điểm yếu của các CTĐT, từ đó có các bước cải tiến nhằm nâng cao chất lượng; góp phần nâng cao uy tín của các khoa/đơn vị trong lĩnh vực giáo dục và gia tăng tính cạnh tranh, hội nhập của sinh viên khi gia nhập thị trường lao động.

3. Các Khoa chủ động và tích cực mở rộng hợp tác NCKH, tăng số lượng các chương trình giảng dạy bằng tiếng nước ngoài, chuyển giao công nghệ, liên kết đào tạo, công nhận tín chỉ, liên thông CTĐT với các trường đại học nước ngoài có uy tín và xây dựng chính sách thu hút sinh viên, nhà khoa học nước ngoài đến học tập và nghiên cứu tại Trường Đại học Tây Nguyên.

 **Điều 15. Nâng cao vai trò thiết lập quan hệ mật thiết với các bên liên quan trong công tác BĐCLGD**

1. Các Khoa bảo đảm việc xây dựng, rà soát và cải tiến chính sách, chiến lược về BĐCLGD có sự tham gia và hợp tác của các bên liên quan trong và ngoài đơn vị.

2. Hoạt động lấy ý kiến của các bên liên quan cần được triển khai một cách đồng bộ và có hệ thống. Các đơn vị đào tạo lắng nghe phản hồi từ các bên liên quan về chất lượng đào tạo và các dịch vụ mà đơn vị cung cấp. Thông qua sự tham gia và hợp tác của các bên liên quan trong việc phản hồi các khảo sát giúp các đơn vị có những điều chỉnh phù hợp để cải tiến chất lượng và nâng cao hiệu quả đào tạo; bảo đảm cho sinh viên ra trường được trang bị đầy đủ phẩm chất, kỹ năng, kiến thức đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng; giúp trưởng đơn vị có các biện pháp hiệu quả trong việc định hướng giúp sinh viên tìm kiếm việc làm phù hợp. Đồng thời, cũng định hướng điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh, phương thức tuyển sinh phù hợp giữa các ngành nghề đào tạo tại Trường Đại học Tây Nguyên.

3. Thông tin về hoạt động BĐCLGD bên trong Trường Đại học Tây Nguyên, bao gồm các dữ liệu đã phân tích cần lưu trữ, cập nhật và công bố cho các bên liên quan nhằm hỗ trợ quá trình ra quyết định của các đơn vị; phục vụ công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục và phục vụ tham gia vào các hệ thống xếp hạng đại học có uy tín của Trường Đại học Tây Nguyên.

 **Điều 16. Triển khai các hoạt động BĐCLGD đúng pháp luật; trung thực, công khai, minh bạch; bình đẳng, bắt buộc, định kỳ**

1. Các đơn vị triển khai các hoạt động BĐCLGD cần bảo đảm đúng theo quy định của Luật Giáo giáo dục đại học.

2. Trung thực, công khai và minh bạch các điều kiện BĐCLGD là trách nhiệm giải trình về chất lượng của Nhà trường của các Khoa/đơn vị đối với cơ quan quản lý nhà nước và xã hội. Việc làm này giúp cho người học, gia đình người học chủ động lựa chọn các Khoa/CTĐT phù hợp để đăng ký học tại Trường Đại học Tây Nguyên; đồng thời để xã hội giám sát, các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền. Với những Khoa/CTĐT có uy tín, đây chính là cách quảng bá tốt nhất về sản phẩm/CTĐT của đơn vị mình và cũng là hình thức tốt nhất để thu hút người học cũng như doanh nghiệp trong việc đăng ký học hoặc liên kết đào tạo và NCKH.

3. Kiểm định chất lượng giáo dục đối với các đơn vị đào tạo theo chu kỳ 5 năm/lần là yêu cầu bình đẳng, bắt buộc và định kỳ theo quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Chương III**

**BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN VỀ QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC**

**Điều 17. Tầm nhìn, sứ mạng, giá trị cốt lõi và mục tiêu chiến lược (Lấy cái cũ 2019 + bổ sung, điều chỉnh)**

1. Sứ mạng của Nhà trường là: “Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ cho sự nghiệp phát triển KT-XH. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc”.

2. Tầm nhìn của Nhà trường được xác định: “Đến năm 2030, Trường Đại học Tây Nguyên là trường đại học đào tạo đa lĩnh vực, có uy tín, chất lượng; là trung tâm NCKH và chuyển giao công nghệ mang tầm quốc gia trong các lĩnh vực: Y tế, Giáo dục, Nông - Lâm nghiệp, Môi trường, Kinh tế, Tự nhiên và Xã hội; đảm bảo cho người học sau khi tốt nghiệp có trình độ và kỹ năng đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội”.

3. Giá trị cốt lõi của Nhà trường bao gồm: “Sáng tạo trong học tập và nghiên cứu khoa học; Chất lượng giáo dục là mục tiêu hàng đầu; Hội nhập và hợp tác quốc tế là giá trị cho sự phát triển”.

4. Nhà trường xác định mục tiêu chiến lược là: “Xây dựng đội ngũ nhân lực có chuyên môn cao, CSVC hiện đại, CTĐT tiên tiến; Không ngừng hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa hoạt động quản trị Nhà trường; Kết quả đào tạo, NCKH đáp ứng yêu cầu của thị trường; Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá của dân tộc”. Với tinh thần đề cao tính sáng tạo, chuẩn mực, trách nhiệm và thân thiện, Trường Đại học Tây Nguyên cam kết:

a) Khuyến khích và tôn trọng những tư tưởng tiến bộ, những ý tưởng sáng tạo của đội ngũ cán bộ và học sinh/sinh viên/học viên Trường Đại học Tây Nguyên.

b) Tuân thủ nghiêm túc những chuẩn mực giáo dục đại học; xây dựng, duy trì và phát triển môi trường dạy, học và NCKH mẫu mực.

c) Đề cao tinh thần trách nhiệm của Nhà trường đối với các đối tượng được phục vụ nói riêng và xã hội nói chung.

d) Phát huy tính dân chủ, đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau, đề cao tính trung thực và lòng nhân ái trong toàn Trường.

**Điều 18. Quản trị chiến lược BĐCLGD tại Trường Đại học Tây Nguyên**

1. Hệ thống quản trị BĐCLGD (bao gồm Hội đồng BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên; Hội đồng BĐCLGD các đơn vị; các khoa thuộc Trường Đại học Tây Nguyên) được thành lập theo quy định của pháp luật nhằm thiết lập định hướng chiến lược BĐCLGD phù hợp với bối cảnh cụ thể của Trường Đại học Tây Nguyên và các đơn vị trong các giai đoạn phát triển. Hội đồng BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên thông qua định hướng chiến lược BĐCLGD, các kế hoạch về nguồn lực để triển khai hiệu quả các hoạt động BĐCLGD trong toàn Trường.

2. Quản trị chiến lược BĐCLGD được thực hiện nhằm đạt được tầm nhìn, sứ mạng và giá trị cốt lõi cũng như các mục tiêu chiến lược trong công tác đào tạo, NCKH và chuyển giao công nghệ, HTQT, quản lý tài chính và cơ sở vật chất của các đơn vị đào tạo trong Trường.

 3. Chiến lược BĐCLGD của Trường Đại học Tây Nguyên giai đoạn 2025 - 2030 được xây dựng nhằm thực hiện các chủ trương về BĐCLGD trong Luật Giáo dục đại học (Văn bản hợp nhất số 42/VBHN-VPQH); Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019 và Nghị định Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học (Nghị định số 99/2019/NĐ-CP). Trên cơ sở phát huy những điều kiện BĐCLGD hiện có của CSGD và các CTĐT các bậc học trong Trường Đại học Tây Nguyên để góp phần tích cực nâng cao chất lượng đào tạo đại học; thực hiện thành công việc phát triển Trường Đại học Tây Nguyên thành Đại học Vùng (năm 2030).

4. Chiến lược BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên là cơ sở định hướng cho các hoạt động BĐCLGD của Trường Đại học Tây Nguyên trong giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

5. Chiến lược BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên phải được truyền thông, lan tỏa và chuyển thành các kế hoạch thực hiện ngắn hạn và dài hạn. Các mục tiêu chiến lược phải được biến thành các mục tiêu của các đơn vị và cá nhân trong toàn Trường Đại học Tây Nguyên.

6. Để thực hiện hiệu quả chiến lược BĐCLGD, các đơn vị chức năng/khoa đào tạo phát triển và triển khai các công cụ BĐCLGD: xây dựng quy trình triển khai công tác BĐCLGD (quy trình, các mốc thời gian thực hiện,...); phổ biến quy trình BĐCLGD cho các bên liên quan (các Trưởng đơn vị, Trưởng, Phó phòng/ban/đơn vị chức năng, Trưởng, Phó khoa/bộ môn và các bên liên quan); lập và thống nhất mẫu khảo sát các đối tượng liên quan trong Trường Đại học Tây Nguyên; khảo sát các bên liên quan ngoài trường; thực hiện các hoạt động so chuẩn/đối sánh chất lượng nhằm định kỳ rà soát, cập nhật và cải tiến CTĐT.

Chương IV

BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN TRONG ĐÁNH GIÁ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Điều 19. Xây dựng hoàn chỉnh và vận hành hiệu quả hệ thống BĐCLGD bên trong Trường Đại học Tây Nguyên

1. Các đơn vị/Khoa đào tạo trong Trường Đại học Tây Nguyên hoàn thiện hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong theo định hướng chuẩn khu vực ASEAN, quốc tế và một số trường đại học tiên tiến trên thế giới; khuyến khích thực hiện kiểm định các CTĐT theo tiêu chuẩn khu vực và quốc tế theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Trường Đại học Tây Nguyên xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 05 năm trong đó có nhóm chiến lược BĐCLGD và đề ra các mục tiêu chất lượng. Các đơn vị đào tạo (Các Khoa) thuộc Trường Đại học Tây Nguyên chuyển tải mục tiêu chiến lược của Trường Đại học Tây Nguyên vào chiến lược và kế hoạch hành động của đơn vị để thực hiện. Trong đó, các đơn vị chú trọng công tác đánh giá và kiểm định chất lượng CTĐT theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế.

3. Các đơn vị thuộc của Trường Đại học Tây Nguyên có bộ phận chuyên trách về BĐCLGD, có đủ đội ngũ và năng lực để chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch BĐCLGD của đơn vị mình một cách hiệu quả. Cán bộ phụ trách BĐCLGD được đào tạo (có chứng chỉ đào tạo kiểm định viên, có thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục đại học hoặc bằng sau đại học chuyên ngành đo lường và đánh giá trong giáo dục).

4. Kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Tây Nguyên và Chiến lược BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên được truyền thông, lan tỏa và chuyển thành các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn để thực thi. Các đơn vị xây dựng các kế hoạch mục tiêu chiến lược cụ thể để triển khai công tác BĐCLGD trong các giai đoạn cụ thể.

5. Hệ thống lưu trữ văn bản, rà soát, đánh giá và phổ biến các quy trình, thủ tục, hệ thống và chính sách về BĐCLGD được triển khai. Hệ thống văn bản quản lý được sắp xếp, lưu trữ và cập nhật một cách hệ thống từ cấp Trường Đại học Tây Nguyên đến cấp các đơn vị nhằm phục vụ công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

 Điều 20. Nâng cao hiệu quả công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Tây Nguyên

1. Các đơn vị đào tạo (Các Khoa) của Trường Đại học Tây Nguyên thực hiện công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục nhằm xem xét lại toàn bộ hoạt động của mình một cách có hệ thống và xác định chuẩn chất lượng cho từng hoạt động.

2. Các đơn vị cần tăng cường nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên về công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục.

3. Phòng Quản lý chất lượng tập trung định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh và triển khai có hiệu quả các mục tiêu và chỉ tiêu Chiến lược BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên giai đoạn 2025 - 2030. Trong đó, có lộ trình triển khai các hoạt động đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục phù hợp theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế đối với CSGD và các CTĐT.

4. Phòng Quản lý chất lượng thực hiện chỉnh sửa, bổ sung một số văn bản pháp quy về bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục như: hướng dẫn đánh giá nội bộ chất lượng CSGD, CTĐT tại Trường Đại học Tây Nguyên; cập nhật hoạt động đánh giá, các mốc chuẩn và thước đo theo các Bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục trong nước và ngoài nước; quy định và hướng dẫn xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong của các đơn vị thuộc/trực thuộc tại Trường Đại học Tây Nguyên.

5. Đối với các CTĐT đã được đánh giá ngoài và được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục, tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo, thực hiện báo cáo giữa chu kỳ theo quy định; triển khai các giải pháp cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục sau đánh giá ngoài; thông qua các diễn đàn, các chương trình trên báo chí, truyền hình và các phương tiện truyền thông khác, phổ biến các kết quả đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục đã đạt được, để tạo điều kiện cho xã hội biết và tham gia giám sát chất lượng giáo dục.

6. Các đơn vị phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ để nâng cao chất lượng công tác đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; chú trọng công tác đánh giá nội bộ; tăng cường hợp tác, trao đổi chuyên môn với các đơn vị trong và ngoài trường và cả ngoài nước (nếu cần).

7. Các đơn vị đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và đưa vào sử dụng phần mềm quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về kiểm định chất lượng để giám sát kết quả hoạt động trong công tác đánh giá và kiểm định chất lượng CSGD và CTĐT của Trường Đại học Tây Nguyên.

 Điều 21. Cải tiến chất lượng sau đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục tại Trường Đại học Tây Nguyên

1. Các đơn vị căn cứ sứ mạng, mục tiêu và điều kiện cụ thể nhằm xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá theo những khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài và Hội đồng KĐCLGD của các tổ chức KĐCLGD; huy động các nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải tiến chất lượng.

2. Báo cáo kết quả cải tiến chất lượng gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Quản lý chất lượng), đánh giá giữa chu kỳ KĐCLGD (2,5 năm). Báo cáo giữa chu kỳ KĐCLGD cần nêu rõ: (1) các vấn đề đơn vị cần cải tiến chất lượng theo các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài và Hội đồng KĐCLGD của tổ chức KĐCLGD; (2) các hoạt động cải tiến chất lượng đã triển khai và kết quả đạt được (kèm theo minh chứng); (3) các lĩnh vực cần cải tiến chất lượng trong nửa chu kỳ tiếp theo.

Chương V

BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG TRONG ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ, QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ XẾP HẠNG ĐẠI HỌC

Điều 22. Bảo đảm chất lượng đầu vào; quá trình đào tạo và đầu ra của chương trình đào tạo

1. Trường Đại học Tây Nguyên công khai đề án tuyển sinh theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm các nội dung: Cung cấp đầy đủ thông tin về tuyển sinh trình độ đại học và các điều kiện BĐCLGD; quy định chỉ tiêu tuyển sinh theo các hình thức tuyển sinh khác nhau (nếu có) và ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào phù hợp quy định của Trường Đại học Tây Nguyên và Bộ Giáo dục và Đào tạo, thể hiện chính sách chất lượng Nhà trường và của CTĐT; quy định rõ về việc đơn vị có sử dụng hay không và các điều kiện để sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ, điểm thi được bảo lưu từ các kỳ thi trung học phổ thông (THPT), THPT quốc gia các năm trước.

2. Các kế hoạch, chính sách và việc truyền thông để tuyển sinh cho các CTĐT cần được thiết lập. Các thông tin phổ biến này có thể bao gồm các trang thông tin điện tử, phương tiện truyền thông xã hội, các hoạt động tiếp cận cộng đồng, các ấn phẩm, truyền thông và tài liệu quảng bá.

3. Công tác tuyển sinh được cải tiến để bảo đảm tính phù hợp và triển khai hiệu quả.

4. Thiết kế, phát triển, giám sát, rà soát và phê duyệt các chương trình dạy học của tất cả CTĐT và học phần có sự đóng góp và phản hồi từ các bên liên quan để bảo đảm chúng phù hợp và mang tính cập nhật.

5. Xây dựng, điều chỉnh chuẩn đầu ra của CTĐT để đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan. Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường Đại học Tây Nguyên/của Khoa đào tạo; phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật Giáo dục đại học, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra CTĐT được xây dựng một cách hệ thống dựa trên một nguyên tắc phân loại giáo dục đã được thiết lập. Chuẩn đầu ra được xác định rõ ràng, bao quát được tất cả yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành CTĐT.

6. Các đề cương môn học/học phần, kế hoạch giảng dạy của CTĐT được văn bản hóa dựa trên chuẩn đầu ra; được phổ biến và thực hiện. Bản mô tả CTĐT và đề cương chi tiết học phần đầy đủ thông tin và cập nhật định kỳ 2 năm/lần và được công khai đến các bên liên quan.

7. Các hoạt động dạy và học được giám sát, đánh giá để cải tiến và nâng cao chất lượng. Công cụ giám sát và đánh giá bao gồm: đánh giá người học hoặc phản hồi về môn học/học phần/CTĐT; thẩm định và đánh giá nội bộ chất lượng CTĐT cấp Trường Đại học Tây Nguyên và đánh giá bên ngoài (kiểm định chất lượng CTĐT cấp Quốc gia và Quốc tế).

8. Quy trình, phương thức đánh giá người học được thiết kế phù hợp với việc đạt chuẩn đầu ra. Để tăng cường sự phù hợp đó, nhiều phương án đánh giá khác nhau cần được sử dụng và đồng nhất với chuẩn đầu ra. Bảo đảm việc đo được mức độ đạt được của chuẩn đầu ra CTĐT và các môn học/học phần trong chương trình.

9. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học cũng như hệ thống giám sát, đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

Điều 23. Bảo đảm chất lượng giáo dục trong công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

1. Các giảng viên, nghiên cứu viên cơ hữu Trường Đại học Tây Nguyên thực hiện đầy đủ nhiệm vụ NCKH và có kết quả theo quy định hiện hành đối với từng chức danh giảng viên tương ứng; tham gia NCKH và có bài báo, công trình được phản biện, công bố trong các hội nghị, hội thảo khoa học, các tạp chí khoa học chuyên ngành trong và ngoài nước hằng năm.

2. Các đơn vị nâng cao nhận thức để thực hiện nghiêm túc trách nhiệm NCKH, nắm bắt và khai thác có hiệu quả những quy định, hướng dẫn về khoa học công nghệ hiện có làm cơ sở cho việc triển khai tại Trường Đại học Tây Nguyên.

3. Xây dựng kế hoạch đánh giá nhu cầu về nguồn nhân lực của các đơn vị trong Trường Đại học Tây Nguyên đáp ứng các hoạt động NCKH; xây dựng quy trình quy hoạch/kế hoạch phát triển nguồn nhân lực dựa trên việc đánh giá nhu cầu của hoạt động NCKH tại Trường Đại học Tây Nguyên, tuân thủ các quy định hiện hành.

4. Các đơn vị chú trọng đẩy mạnh HTQT bình đẳng trong các hoạt động đào tạo, NCKH có hiệu quả nhằm nâng cao nội lực và đem lại nguồn thu cho các đơn vị đào tạo của Trường Đại học Tây Nguyên.

5. Chủ động tìm kiếm và duy trì các mối quan hệ với đối tác bên ngoài có khả năng, uy tín trong lĩnh vực đào tạo để giới thiệu các đơn vị trong Trường Đại học Tây Nguyên thiết lập quan hệ hợp tác.

6. Triển khai các chính sách và quy trình để thúc đẩy hợp tác với đối tác nghiên cứu. Các biên bản ghi nhớ, các hợp đồng với đối tác hoặc bản thỏa thuận, quan hệ đối tác là minh chứng được sử dụng để thiết lập và duy trì đối tác hoặc mối quan hệ với các CSGD uy tín trên thế giới.

Điều 24. Bảo đảm chất lượng giáo dục trong quản lý tài chính và cơ sở vật chất tại Trường Đại học Tây Nguyên

1. Lập kế hoạch, triển khai, kiểm toán, tăng cường các nguồn lực tài chính của đơn vị đào tạo để hỗ trợ việc thực hiện tầm nhìn, sứ mạng, các mục tiêu chiến lược trong đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.

2. Lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá, nâng cấp cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng bao gồm các phương tiện dạy và học, các phòng thí nghiệm, thiết bị và công cụ v.v… để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.

3. Lập kế hoạch, bảo trì, đánh giá và tăng cường các nguồn lực học tập như nguồn học liệu của thư viện, thiết bị hỗ trợ giảng dạy, cơ sở dữ liệu trực tuyến, v.v. để đáp ứng các nhu cầu về đào tạo, NCKH và phục vụ cộng đồng.

4. Theo dõi tỷ lệ kinh phí cấp cho cán bộ giảng viên làm NCKH đáp ứng nhu cầu; tỷ lệ kinh phí cấp cho CBGV viết sách, giáo trình đáp ứng nhu cầu của các khoa/bộ môn; tỷ lệ kinh phí cấp cho CBGV phục vụ cộng đồng đáp ứng nhu cầu.

5. Giám sát và định kỳ rà soát tỷ lệ kinh phí cấp cho công tác BĐCLGD hằng năm đáp ứng nhu cầu của Nhà trường.

6. Bảo trì, đánh giá, nâng cấp cơ sở vật chất và cơ sở hạ tầng; bảo đảm diện tích phòng học: m2/SV (sinh viên); diện tích phòng thí nghiệm: m2/SV; diện tích phòng thực hành: m2 /SV theo quy định tại Thông tư số 03/2020/TT- BGDĐT ngày 10 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Ban hành Chuẩn cơ sở giáo dục đại học; số dụng cụ thí nghiệm chủ yếu theo từng ngành đào tạo đạt yêu cầu của cán bộ (CB) và SV; số dụng cụ thực hành chủ yếu theo từng ngành đào tạo đạt yêu cầu của CB và SV; số phòng thí nghiệm/thực hành đáp ứng nhu cầu giảng dạy và NCKH.

Điều 25. Cải thiện thứ hạng của Trường Đại học Tây Nguyên trong các bảng xếp hạng quốc tế

1. Xây dựng và cập nhật dữ liệu đầy đủ cho các tổ chức xếp hạng quốc tế.

2. Quan tâm xây dựng mạng lưới nhà tuyển dụng, nhà khoa học để tranh thủ những đóng góp từ nguồn lực này vào hoạt động chung của các đơn vị trong các khảo sát của các tổ chức xếp hạng đại học trong nước và quốc tế.

3. Có những giải pháp phù hợp nhằm đẩy mạnh và nâng cao số lượng bài báo công bố trên tạp chí quốc tế có thứ hạng cao qua từng năm.

4. Tổ chức hội thảo quốc tế, mời nhiều học giả, chuyên gia từ các nước trong khu vực và quốc tế tham gia nhằm tăng cường mạng lưới nghiên cứu quốc tế.

5. Quốc tế hóa trong quản trị nhân sự, thu hút nhiều chuyên gia giỏi đến Trường ĐHTN làm việc cũng như phối hợp giảng dạy và nghiên cứu với các trường đại học tiên tiến trong khu vực và thế giới.

6. Tăng cường hoạt động truyền thông; phát triển mạng lưới hợp tác với doanh nghiệp và nhà tuyển dụng; mạng lưới cựu người học.

7. Có các giải pháp cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục và năng lực nghề nghiệp người học sau tốt nghiệp, nghiên cứu công bố quốc tế, chính sách khuyến khích giảng viên tham gia hội thảo quốc tế, các diễn đàn, các hội thảo khoa học…

**Chương VI**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

 **Điều 26. Kiểm tra, giám sát**

1. Các hoạt động BĐCLGD trong Trường Đại học Tây Nguyên chịu sự kiểm tra, giám sát chuyên môn của các cơ quan, đơn vị chức năng có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Quản lý chất lượng có trách nhiệm theo dõi chung việc thực hiện công tác BĐCLGD, làm đầu mối, hỗ trợ các đơn vị thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng CSGD và CTĐT. Phòng Thanh tra - Pháp chế phối hợp kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác BĐCLGD trong toàn Trường.

 **Điều 27. Khen thưởng và xử lý vi phạm**

1. Khen thưởng: Các cá nhân, đơn vị thực hiện tốt kế hoạch công tác BĐCLGD và có những kết quả xuất sắc trong hoạt động BĐCLGD được đề nghị xét các danh hiệu thi đua năm học hoặc các hình thức khen thưởng đột xuất khác theo quy định của Trường Đại học Tây Nguyên, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà nước.

2. Xử lý vi phạm: Các cá nhân, đơn vị không thực hiện đúng quy định về BĐCLGD, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý để xem xét các hình thức kỷ luật, hạ bậc thi đua theo quy định của Trường Đại học Tây Nguyên, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Nhà nước.

 **Điều 28. Tổ chức thực hiện**

1. Phòng Quản lý chất lượng có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc và giám sát các đơn vị thực hiện quy định này.

2. Trên cơ sở Quy định BĐCLGD tại Trường Đại học Tây Nguyên, các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Tây Nguyên triển khai các hoạt động tại đơn vị theo các nội dung quy định.

3. Việc triển khai hoạt động BĐCLGD theo quy định hiện hành của Trường Đại học Tây Nguyên dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng, Hội đồng BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị gửi văn bản đến Nhà trường (thông qua phòng Quản lý chất lượng) để kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

 **Điều 29. Hiệu lực thi hành**

# 1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và được phổ biến đến các bên liên quan; thay thế cho các văn bản trước đây do Nhà trường ban hành.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, sửa đổi cho phù hợp. Việc sửa đổi, bổ sung do Hiệu trưởng Trường Đại học Tây Nguyên xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng BĐCLGD Trường Đại học Tây Nguyên./.